

Số: 176/BC-STC

Đồng Tháp, ngày 06 tháng 11 năm 2020

BÁO CÁO

**Công tác thanh tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo;
phòng chống tham nhũng quý IV và năm 2020**

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ QUÝ IV VÀ NĂM 2020

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC THANH TRA:

1. Việc triển khai các cuộc thanh tra:

- Trong quý IV triển khai thanh tra theo kế hoạch năm 2020 tại 01 đơn vị: Ngân sách huyện Lập Vò, tỉnh Đồng Tháp; Tham gia Đoàn thanh tra Tỉnh; Báo cáo kết quả kiểm tra tại Công ty Cổ phần xây lắp và VLXD Đồng Tháp, Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Đồng Tháp theo chỉ đạo của UBND tỉnh; Khảo sát thanh tra tại Trung tâm giám định chất lượng xây dựng trực thuộc Chi cục giám định xây dựng thuộc Sở Xây dựng; Giám định theo yêu cầu của cơ quan cảnh sát Điều tra-Công An tỉnh.

- Trong năm 2020 Thanh tra Sở đã công bố Kết luận thanh tra tại 02 đơn vị của năm 2019 chuyển sang: Ngân sách huyện Hồng Ngự và Trung tâm Kiểm định & Kiểm nghiệm tỉnh Đồng Tháp. Triển khai thanh tra theo kế hoạch năm 2020 tại 02 đơn vị: Trung tâm Ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao tỉnh Đồng Tháp và đã kết luận thanh tra; Ngân sách huyện Lập Vò đang trong quá trình thanh tra. Thanh tra Sở còn tham gia 02 Đoàn thanh tra Tỉnh; Tham gia Đoàn kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp năm 2020 đã báo cáo Bộ Tài chính và UBND tỉnh kết quả kiểm tra; Thực hiện Giám định tài chính theo yêu cầu của cơ quan An ninh điều tra, cảnh sát điều tra - Công An tỉnh, Công An huyện Tam Nông và kiểm tra hồ sơ giám định huyện Châu Thành; Báo cáo kết quả kiểm tra tại Công ty Cổ phần Thương mại Dầu khí Đồng Tháp, Công ty Cổ phần Cấp nước & Môi trường đô thị Đồng Tháp, Công ty Cổ phần xây lắp và VLXD Đồng Tháp, Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Đồng Tháp theo chỉ đạo của UBND tỉnh; Tham gia Tổ đánh giá công tác PCTN năm 2019.

2. Kết quả thanh tra:

Trong quý IV đã Công bố quyết định và triển khai thanh tra ngân sách huyện Lập Vò.

Trong năm tổng số kiến nghị thu hồi nợ ngân sách trong năm 2020 là 94.130.000đồng, đã được các đơn vị thực hiện xong.

Việc thực hiện kiến nghị xử lý sau thanh tra được đôn đốc, thực hiện đúng thời gian theo quy định.

*** Các sai phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra đã ghi nhận được trong quý năm 2020:**

- Công tác quản lý ngân sách

Một số khoản thu còn theo dõi trên tài khoản tiền gửi, chưa nộp kịp thời vào ngân sách; Thanh toán phụ cấp công tác phí cho công chức đi học và tiền ăn cho đại biểu HĐND không đúng quy định; Chưa thu hồi được các khoản tạm ứng ngân sách từ những năm trước; Một số đơn vị mở sổ sách kế toán chưa đầy đủ, Kế toán chưa hạch toán đầy đủ các nghiệp vụ kinh tế phát sinh.

- Công tác quản lý vốn đầu tư XDCB

Thời gian lập, gửi, thẩm tra và phê duyệt quyết toán của một số công trình xây dựng cơ bản còn chậm so với quy định; Thanh toán giá trị khối lượng của một số công trình xây dựng cơ bản vượt định mức; Xác định chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán cao hơn quy định.

- Công tác quản lý tài chính của các đơn vị sự nghiệp:

Thu dịch vụ xe ra, vào bến thực hiện thu cao hơn quy định của UBND tỉnh; Kê khai và nộp thuế đối với các khoản thu dịch vụ chưa đầy đủ; Lập dự toán thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên chưa sát với thực tế; Tạm ứng của khách hàng theo dõi riêng, chưa ghi vào sổ kế toán; Công nợ phải thu, phải trả chưa phân loại nợ khó thu và không có khả năng thu để làm cơ sở đề xuất xử lý; Tài sản thanh lý chưa điều chỉnh giá trị nguyên giá tài sản.

3. Đánh giá, nhận xét:

a) Đánh giá việc xây dựng và thực hiện kế hoạch công tác thanh tra:

* Ưu điểm:

- Xây dựng kế hoạch thanh tra đúng thời gian quy định và theo hướng dẫn của Thanh tra Tỉnh, Thanh tra Bộ Tài chính.

- Đôn đốc các đơn vị thực hiện kiến nghị thanh tra, xử lý sau thanh tra theo quy định.

* Hạn chế, tồn tại và nguyên nhân:

Triển khai kế hoạch thanh tra còn chậm do dịch covid-19 theo Công văn số 504/TTr-VP ngày 26/6/2020 của Thanh tra tỉnh, thực hiện kiểm tra tại các Doanh nghiệp theo chỉ đạo của UBND tỉnh và tham gia đoàn thanh tra tỉnh.

b) Đánh giá trong việc chỉ đạo điều hành, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác thanh tra:

- Thanh tra Sở đã tạo điều kiện để cán bộ, công chức tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, phổ biến văn bản pháp luật để nâng cao nghiệp vụ chuyên môn.

- Công tác tổ chức xây dựng lực lượng:

+ Tổng số công chức Thanh tra Sở là 07, trong đó có 01 Thanh tra viên chính, 05 Thanh tra viên, 01 là chuyên viên.

+ Về chuyên môn: Có 07 công chức có trình độ Đại học, gồm: 01 Đại học Tài chính - kế toán, 01 Đại học Luật, 01 Đại học Nông lâm-ngành kinh tế và Đại

học Đồng Tháp-ngành Kế toán, 01 Đại học Đồng Tháp-ngành Kế toán, 01 Đại học Tài chính Marketing-ngành TCNH, 01 Đại học Đồng Tháp-ngành TCNH, 01 Đại học Kinh tế - Luật ngành Kinh tế và Quản lý công.

Năm 2020 cử công chức tham gia lớp bồi dưỡng nghiệp vụ Trưởng đoàn thanh tra do thanh tra Tỉnh tổ chức.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO :

1. Công tác tiếp công dân:

Sở Tài chính có phân công công chức phụ trách công tác tiếp dân đến khiếu nại, tố cáo.

Trong quý IV và năm 2020 không có công dân đến khiếu nại, tố cáo.

2. Tiếp nhận và xử lý đơn:

a/ Trong quý IV không phát sinh đơn, năm 2020 phát sinh 02 đơn khiếu nại, tố cáo: 01 đơn tố cáo đấu giá nền nhà tại thị xã Hồng Ngự, đơn không thuộc thẩm quyền đã hướng dẫn theo quy định; 01 đơn khiếu nại trả nợ dân đã báo cáo UBND tỉnh kết quả giải quyết. Đơn năm 2019 chuyển sang là 0 đơn, giảm 03 so với cùng kỳ năm trước.

b/ Phân loại đơn:

- Theo loại đơn: 01 đơn khiếu nại, 01 đơn tố cáo.
- Theo nội dung: lĩnh vực hành chính 02 đơn.
- Theo thẩm quyền: đơn không thuộc thẩm quyền 02 đơn.
- Theo trình tự giải quyết: 02 đơn được giải quyết lần đầu.

c/ Kết quả xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo: 01 đơn khiếu nại do UBND tỉnh giao, đã báo cáo kết quả giải quyết; 01 đơn tố cáo không thuộc thẩm quyền đã hướng dẫn theo quy định.

3. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền

a/ Giải quyết đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền:

Trong quý IV và 09 năm 2020 không có vụ việc khiếu nại thuộc thẩm quyền.

b/ Giải quyết đơn tố cáo thuộc thẩm quyền:

Trong quý IV và năm 2020 không có vụ việc khiếu nại thuộc thẩm quyền.

c/ Giải quyết đơn phản ánh, kiến nghị thuộc thẩm quyền:

Trong quý IV và năm 2020 không phát sinh đơn phản ánh, kiến nghị thuộc thẩm quyền.

4. Kết quả thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, tranh chấp đất đai, quyết định xử lý tố cáo của Chủ tịch UBND tỉnh:

Trong quý IV và năm 2020 không có quyết định giải quyết khiếu nại, tranh chấp đất đai, quyết định xử lý tố cáo.

5. Việc thực hiện kết luận, chỉ đạo của UBND tỉnh về giải quyết khiếu nại, tố cáo:

Trong quý IV và năm 2020 không có văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về giải quyết khiếu nại, tố cáo.

6. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo:

Trong quý IV và năm 2020 không có cuộc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

7. Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo:

- Tổng số văn bản (hướng dẫn, chỉ đạo) về công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo mới được ban hành: không.

- Tổng số văn bản (hướng dẫn, chỉ đạo) về công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo được sửa đổi, bổ sung: không.

- Số đợt tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo được tổ chức: không.

8. Đánh giá và dự báo tình hình khiếu nại, tố cáo:

a) Nguyên nhân dẫn đến tình trạng khiếu nại, tố cáo:

Trong quý IV và năm 2020 không phát sinh đơn thuộc thẩm quyền nên không xác định được nguyên nhân.

b) Ưu điểm, tồn tại, hạn chế, khuyết điểm trong thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo:

Trong quý IV và năm 2020 không phát sinh tiếp công dân nên không có đánh giá.

c) Ưu điểm, tồn tại, hạn chế, khuyết điểm trong việc chỉ đạo, điều hành, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo:

Trong quý IV và năm 2020 không phát sinh đơn thuộc thẩm quyền nên không có đánh giá.

d) Vai trò của cơ quan thanh tra trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác phối hợp giữa Trung ương và địa phương trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và nội dung khác có liên quan.

- Việc xử lý kịp thời, đúng quy định, chế độ đã ban hành góp phần hạn chế khiếu nại, tố cáo đông người, vượt cấp.

đ) Nguyên nhân những ưu điểm, tồn tại, hạn chế, khuyết điểm và kinh nghiệm rút ra qua tổ chức, chỉ đạo và thực hiện công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

Trong quý IV và năm 2020 không phát sinh đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền nên không có đánh giá.

9. Dự báo

Tình hình khiếu nại, tố cáo của công dân trong kỳ tiếp theo tại đơn vị: không phức tạp; không khiếu kiện đông người, vượt cấp.

III. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của sở, ngành.

a) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng;

Trong quý IV và năm 2020 tiếp tục duy trì học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Thông qua các cuộc họp báo cơ quan hàng tháng, họp lệ chi bộ và họp lệ các phòng đã tuyên truyền, phổ biến về công tác phòng, chống tham nhũng theo Kế hoạch PCTN của UBND tỉnh và của Sở Tài chính đã ban hành.

Toàn thể cán bộ, công chức Sở Tài chính thực hiện việc làm thiết thực theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh năm 2020 như đã đăng ký.

b) Việc ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng:

Đơn vị đã ban hành Công văn số 211/STC-TTr ngày 07/02/2020 về việc yêu cầu các Phòng và Trung tâm dịch vụ Tài chính xây dựng kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2020; Quyết định số 25/QĐ-STC ngày 15/01/2020 của Giám đốc Sở Tài chính về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng Tài sản công của cơ quan Sở Tài chính.

c) Tình hình tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng:

Đầu năm các Phòng và Trung tâm trực thuộc Sở Tài chính xây dựng kế hoạch phòng, chống tham nhũng gửi về Thanh tra Sở tổng hợp, trình Lãnh đạo Sở ban hành kế hoạch phòng, chống tham nhũng của Sở.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

a) Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị:

Thẩm tra và phân bổ dự toán NSNN năm 2020; Kiểm tra quyết toán, thẩm tra và xét duyệt quyết toán NSNN năm 2019; Tham mưu UBND tỉnh ban hành tiêu chuẩn, định mức giá dịch vụ và chế độ quản lý, sử dụng tài sản nhà nước; Cấp mã số dự án đầu tư và thẩm tra quyết toán công trình XD CB; Thẩm định phương án tự chủ của các đơn vị HSCN cấp tỉnh giai đoạn 2020-2022; Thảo luận dự toán ngân sách tỉnh, Sở, ban, ngành, huyện, thị, thành phố năm 2021; Rà soát số dư chuyển nguồn sang năm 2020.

Báo cáo quyết toán về Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ kinh phí thực hiện theo Nghị định 108/2014/NĐ-CP, Nghị định 26/2015/NĐ-CP; kết quả thực hiện tự chủ năm 2019 theo Nghị định 130/2005/NĐ-CP và Nghị định 43/2006/NĐ-CP của Chính phủ; Trình kinh phí thực hiện theo Nghị định 26/2015/NĐ-CP của Chính phủ đợt 1 năm 2020; Trình phê duyệt đối tượng tinh giản biên chế và dự

toán kinh phí theo Nghị định 108/2014/NĐ-CP và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP của Chính phủ, đợt 2, đợt 3 năm 2020 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Đề xuất mức hỗ trợ thêm đối với người tham gia phòng chống dịch covid-19 trên địa bàn tỉnh; Theo dõi, tham gia đoàn kiểm tra, giám sát, tổng hợp tình hình sử dụng kinh phí phòng chống dịch covid-19 và hỗ trợ theo Nghị quyết số 42/NQ-CP trên địa bàn tỉnh; Báo cáo kết quả thực hiện chính sách an sinh xã hội và phòng, chống dịch tả lợn châu phi năm 2019 và các năm trở về trước trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Kế hoạch tài chính-NSNN 03 năm 2021-2023.

Thực hiện tốt công tác thanh thị báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng.

b) Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn;

Thực hiện nghiêm quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng tài sản công của cơ quan, công khai tài chính tại Hội nghị cán bộ, công chức và bản tin nội bộ.

c) Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng:

Trong quý IV và năm 2020 chưa phát hiện trường hợp cán bộ, công chức, viên chức sử dụng tài sản công lãng phí, tặng quà, nhận quà không đúng quy định. Sở Tài chính đã báo cáo tại Công văn số 14/STC-TTr ngày 30 tháng 01 năm 2020 về việc báo cáo việc thực hiện nghiêm Luật phòng, chống tham nhũng và quy định tặng quà và nhận quà tặng.

d) Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức;

Trong quý IV và năm 2020, CBCC Sở Tài chính tiếp tục thực hiện Quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp theo quy định tại Quyết định số 62/QĐ-STC ngày 02/5/2018 của Giám đốc Sở Tài chính về việc ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ và chế độ làm việc của các Phòng, Trung tâm thuộc Sở; thời gian giải quyết công việc và lề lối làm việc trong xử lý công việc hành chính của cơ quan.

đ) Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng;

Thực hiện theo Kế hoạch số 134/KH-STC ngày 17/01/2020 của Sở Tài chính về chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức năm 2020 theo Nghị định số 158/2007/NĐ-CP. Đã thực hiện chuyển đổi, điều động, bổ nhiệm 08 công chức: Nguyễn Minh Tuấn Trưởng phòng QLCS-Giá điều động đến công tác tại UBND Tỉnh, bổ nhiệm Nguyễn Hữu Đức phó trưởng phòng Tài chính-HCSN sang Trưởng phòng QLCS-Giá, bổ nhiệm Lê Giang Phó chánh thanh tra Sở lên Chánh thanh tra, Nguyễn Thị Diễm Hương TTV bổ nhiệm Phó chánh thanh tra, Nguyễn Thị Ngọc Diệp chuyên viên phòng QLNS bổ nhiệm Phó trưởng phòng, Nguyễn Thị Thuý Hoa viên chức Trung tâm DVTC đến nhận công tác tại phòng TCDN thuộc Sở, Đoàn Đức Duy Phó trưởng phòng QLNS sang Trưởng phòng Tài chính-HCSN, Nguyễn Thị Diễm Trưởng phòng Tài chính-HCSN sang Trưởng phòng TCDN.

e) Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập:

Đã kê khai tài sản, thu nhập theo quy định (68 người) nhưng thực hiện theo Công văn số 850/TTr-PCTN ngày 31/10/2019 của Thanh tra tỉnh về việc thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2019 nên chưa thực hiện các bước tiếp theo.

f) Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách:

Trong quý IV và năm 2020 không có xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan.

g) Việc thực hiện cải cách hành chính;

Tiếp tục rà soát thủ tục hành chính theo chương trình, kế hoạch của UBND tỉnh.

h) Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị; (áp dụng ISO)

Thực hiện báo cáo rà soát thủ tục hành chính, chương trình quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001-2015 và chương trình quản lý mạng TABMIS tại đơn vị theo quy định.

i) Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản:

Tiếp tục thực hiện thanh toán, trả lương qua tài khoản.

k) Các nội dung khác đã thực hiện nhằm phòng ngừa tham nhũng (nếu có).

Thông qua các cuộc họp báo cơ quan, họp lệ chi bộ và họp phòng, chủ trì cuộc họp thường xuyên nhắc nhở cán bộ, công chức, viên chức cơ quan tiếp tục đổi mới phong cách làm việc, xử lý công việc sao cho nhanh gọn, đến nơi đến chốn, không gây phiền hà, sách nhiễu và kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, không vụ lợi.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng:

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của sở, ngành:

Không.

b) Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra:

Không.

c) Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo và việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết khiếu nại, tố cáo:

Không.

d) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của cấp mình:

Không.

đ) Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác:

Không.

4. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng:

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra:

Trong quý IV và năm 2020 không có thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTN nhưng lồng ghép vào cuộc thanh tra tài chính tại 02 đơn vị.

b) Kết quả thanh tra, kiểm tra:

- Số đơn vị có vi phạm/số đơn vị được thanh tra, kiểm tra: Không.
- Những vi phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra, kiểm tra: Không
- Kiến nghị: Không
- Kết quả thực hiện các kiến nghị: Không

5. Phát huy vai trò xã hội, hợp tác Quốc tế về PCTN:

a) Các nội dung đã thực hiện nhằm nâng cao vai trò của các tổ chức chính trị- xã hội, xã hội- nghề nghiệp, cơ quan báo chí, ngôn luận và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng:

Đối với Đảng uỷ, Công đoàn, Đoàn Thanh niên CSHCM thực hiện quán triệt và được nhắc nhở trong các cuộc họp.

b) Những kết quả, đóng góp của các tổ chức chính trị- xã hội, xã hội- nghề nghiệp, cơ quan báo chí, ngôn luận và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng:

Được Đảng uỷ, Công đoàn, Đoàn Thanh niên CSHCM tích cực nhắc nhở trong các cuộc họp nên cán bộ, công chức, viên chức của Sở Tài chính qua công tác giám sát, thanh tra chưa phát hiện tham nhũng.

c) Các hoạt động hợp tác Quốc tế về phòng, chống tham nhũng (nếu có): không.

6. Kết quả thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020:

a) Công tác chỉ đạo, triển khai, cụ thể hóa, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện:

Tiếp tục thực hiện “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” ở đơn vị, thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, phát huy vai trò các đoàn thể trong giám sát các mặt hoạt động của cơ quan.

Thực hiện Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 11/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “*Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN giai đoạn 2019 -2021*”; Kế hoạch số 233/KH-UBND ngày 15/10/2019 của UBND tỉnh Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019 -2021.

b) Kết quả thực hiện các nhiệm vụ cụ thể mà sở, ngành đã đề ra trong kế hoạch của mình nhằm thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng; chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 trong cán bộ, công chức, viên chức cơ quan.

Thực hiện theo Kế hoạch số 2495/KH-STC ngày 08 tháng 11 năm 2019 của Sở Tài chính; Kế hoạch số 284/KH-STC ngày 18/02/2020 của Sở Tài chính phòng, chống tham nhũng năm 2020. Sở đã triển khai cho tất cả cán bộ, công chức, viên chức thực hiện theo quy định.

7. Đánh giá tình hình tham nhũng:

a) Đánh giá tình hình tham nhũng trong phạm vi quản lý của Sở, ngành và nêu nguyên nhân;

Đơn vị thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, phát huy vai trò các đoàn thể trong giám sát các mặt hoạt động của cơ quan.

b) So sánh tình hình tham nhũng kỳ này với cùng kỳ năm trước:

Trong quý IV và năm 2020 cũng như cùng kỳ năm trước chưa phát hiện tham nhũng.

8. Đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng:

a) Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của sở, ngành:

Với việc tích cực thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng như: phòng ngừa tham nhũng là chính, thực hiện quy trình ISO, thời gian xử lý công việc; đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nghiêm pháp luật về phòng, chống tham nhũng và triển khai thực hiện “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” ở đơn vị, thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, phát huy vai trò các đoàn thể trong giám sát các mặt hoạt động của cơ quan.

b) So sánh hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng kỳ này với cùng kỳ năm trước:

Trong quý IV và năm 2020 cũng như cùng kỳ năm trước chưa phát hiện tham nhũng.

c) Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng:

Hoàn thành tốt mục tiêu phòng ngừa tham nhũng trong nội bộ cơ quan.

d) Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng:

Qua công tác thanh tra, giải quyết KN, TC, PCTN chưa phát hiện tham nhũng.

9. Dự báo tình hình tham nhũng:

a) Dự báo tình hình tham nhũng trong thời gian tới:

Thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng trong thời gian tới được ngăn chặn.

b) Dự báo những lĩnh vực, nhóm hành vi tham nhũng dễ xảy ra nhiều, cần phải tập trung các giải pháp phòng ngừa và phát hiện, xử lý tham nhũng: Không.

Phần thứ hai

I. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ:

- Tham gia đoàn thanh tra tỉnh.
- Kết thúc thanh tra ngân sách huyện Lấp Vò.
- Công bố quyết định và triển khai thanh tra Trung tâm giám định chất lượng xây dựng trực thuộc Chi cục giám định xây dựng thuộc Sở Xây dựng.
- Giám định theo yêu cầu của cơ quan cảnh sát Điều tra Công An tỉnh.
- Tiếp tục đôn đốc việc thực hiện kiến nghị tại các đơn vị đã có kết luận thanh tra.
- Xây dựng Kế hoạch thanh tra, Kế hoạch PCTN năm 2021.
- Thực hiện tốt công tác báo cáo định kỳ về phòng, chống tham nhũng theo quy định.
- Thực hiện tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo kịp thời đúng theo quy định.

II. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Không

Trên đây là một số tình hình công tác thanh tra trong quý IV, 2020 và kế hoạch thanh tra năm 2021 của Thanh tra Sở Tài chính.

Nơi nhận:

- Thanh tra Bộ TC;
- Thanh tra tỉnh;
- Lưu: VT, TTr.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Cả